Phụ lục

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 4237/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Phần I
DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

STT	Tên dịch vụ công	Số quy trình	Mức độ Dịch vụ công
1	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	01-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
2	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	02A-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
		02B-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
3	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	03A-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
		03B-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	04A1-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
		04B1-ĐĐ-CT	DVCTT một phần

		04A2-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
		04B2-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
5	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	05A-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
		05B-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
6	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	06A-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
		06B-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
7	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	07-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
8	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	08A-ĐĐ-CT	DVCTT một phần
		08B-ĐĐ-CT	DVCTT một phần

Quy trình số: 01-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất".* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất theo Mẫu số 22 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị *(Hình thức nộp: Bản chính hoặc bản điện tử có chữ ký số);* - Phương án sử dụng đất; nội dung phương án sử dụng đất gồm: + Căn cứ lập phương án sử dụng đất; + Phân tích, đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; + Định hướng sử dụng đất, phương hướng nhiệm vụ, phương án sản xuất,		

		kinh doanh cụ thể của công ty nông, lâm nghiệp; + Đánh giá tác động của phương án sử dụng đất đến kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh và phương án sản xuất, kinh doanh; + Các giải pháp tổ chức thực hiện đối với phần diện tích đất công ty nông, lâm nghiệp giữ lại; + Xác định vị trí, ranh giới, diện tích đất, hiện trạng sử dụng đất khu vực đất bàn giao cho địa phương theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 181 Luật số 31/2024/QH15; + Thuyết minh phương án sử dụng đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản đồ địa chính có thể hiện ranh giới sử dụng đất hoặc hồ sơ ranh giới sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp; bản tổng hợp diện tích các loại đất của công ty nông, lâm nghiệp. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Tài liệu khác có liên quan (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao		

		diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT	14,625 ngày làm việc	21,625 ngày làm việc

		tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện các công việc sau: + Tham mưu, gửi hồ sơ phương án sử dụng đất đến các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến và trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp. + Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến. + Tổ chức họp Hội đồng để thẩm định trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến.		
Tiếp tục thực hiện một trong hai bước sau (3A hoặc 3B)				
Bước 3.A	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp không phải chỉnh sửa: trình UBND tỉnh phê duyệt trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày thẩm định. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
Bước 3.B	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp phải chỉnh sửa: + Thông báo cho công ty nông, lâm nghiệp để hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày thẩm định. *(Không tính thời gian hoàn thiện hồ sơ của công ty nông, lâm nghiệp)* + Trình UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ và gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	08 ngày làm việc	08 ngày làm việc
Bước 4	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	TTPVHCC			
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 5	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét, phê duyệt; trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	4,5 ngày làm việc	4,5 ngày làm việc
Bước 7	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 8	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu xác thực bằng chữ ký số nhưng chưa được ký số khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			25 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ phương án sử	32 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ phương án sử dụng đất

	dụng đất không phải chỉnh sửa; 28 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ phương án sử dụng đất phải chỉnh sửa, bổ sung (không tính thời gian công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ)	không phải chỉnh sửa; 35 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ phương án sử dụng đất phải chỉnh sửa, bổ sung (không tính thời gian công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ)

Mẫu số 22. Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất

.....[1]……..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…	*……, ngày ... tháng ... năm ....*
V/v đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất của…	

Kính gửi: ……..

1. Tên tổ chức lập phương án sử dụng đất:……..

2. Người đại diện: ……..……..……

3. Địa chỉ/trụ sở chính: ……..……..……

4. Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...): ……

5. Thành phần hồ sơ nộp (dạng giấy, dạng số): …….

6. Tóm tắt nội dung chính của Phương án sử dụng đất:

Phần I. Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành

Phần II. Tình hình quản lý, sử dụng đất tại khu vực lập phương án

1. Hiện trạng quản lý, sử dụng đất

Nêu hiện trạng sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý, sử dụng đất mà có nguồn gốc nông, lâm trường trên địa bàn về: vị trí, ranh giới quản lý, sử dụng đất; loại đất; diện tích đất đang sử dụng đúng mục đích; diện tích đất sử dụng không đúng mục đích; diện tích đất không sử dụng; diện tích đất đang giao, giao khoán, khoán trắng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, bị lấn, bị chiếm và đang có tranh chấp.

2. Nguồn gốc sử dụng đất

Tình trạng hồ sơ quản lý đất đai trên địa bàn

Nguồn gốc sử dụng đất qua các thời kỳ

Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Phần III. Về quá trình chuẩn bị phương án sử dụng đất

1. Căn cứ xây dựng phương án sử dụng đất.

2. Về trình tự lập phương án sử dụng đất.

Phần IV. Đề xuất phương án sử dụng đất

1. Tổng diện tích và ranh giới sử dụng đất theo từng loại đất; bản đồ, sơ đồ kèm theo.

---

[1] Ghi rõ tên đơn vị lập phương án sử dụng đất.

2. Xác định diện tích và ranh giới sử dụng đất công ty nông, lâm nghiệp giữ lại quản lý, sử dụng.

a) Vị trí, ranh giới, loại đất, hình thức sử dụng cho từng thửa, từng khu vực: Thửa đất số, Tờ bản đồ số, Diện tích đất (m^2), Mục đích sử dụng đất, Thời hạn sử dụng đất, hình thức sử dụng (giao, thuê hằng năm, thuê trả tiền 1 lần...) Tài sản gắn liền với đất hiện có, địa chỉ thửa đất/khu đất (xứ đồng..., xã..., tỉnh...).

b) Xác định vị trí, ranh giới, loại đất đối với đất bàn giao về địa phương quản lý

3. Bản đồ phương án sử dụng đất.

4. Các giải pháp tổ chức thực hiện phương án sử dụng đất.

5. Thời gian tổ chức thực hiện

6. Giải pháp xử lý đối với các trường hợp đặc biệt theo đặc thù của địa phương nơi lập phương án sử dụng đất (tài sản gắn liền với đất, chi phí hạ tầng, xử lý công nợ liên quan, phong tục, tập quán...).

7. Kiến nghị đề xuất……..……..

Phần V. Các nội dung khác có liên quan (kinh phí, tổ chức thực hiện, bình đẳng giới...)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ NN&MT (để báo cáo);
- …….

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
LẬP PHƯƠNG ÁN
(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Quy trình số: 02A-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT KHÔNG ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, KHÔNG ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT; TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT THÔNG QUA ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT; GIAO ĐẤT VÀ GIAO RỪNG; CHO THUÊ ĐẤT VÀ CHO THUÊ RỪNG; GIA HẠN SỬ DỤNG ĐẤT KHI HẾT THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia*		

		hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất". *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: a) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Dự án đầu tư đối với khu rừng đề nghị giao; báo cáo điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp (đối với trường hợp đề nghị giao đất và giao rừng). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Một trong các loại giấy tờ sau: + Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có). + Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất về kết quả đấu giá quyền sử dụng đất không thành quy định tại điểm b khoản 6 Điều 125 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường		

		hợp quy định tại khoản 7 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao các văn bản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai mà phải thu hồi đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* b) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất thuộc diện không chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Dự án đầu tư đối với khu rừng đề nghị giao; báo cáo điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp (đối với trường hợp đề nghị giao đất và giao rừng); *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất		

		theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* c) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Đất đai. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* d) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức		

		hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* đ) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất thuộc diện không chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh		

		Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* e) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất nông nghiệp do tổ chức, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao Phương án sử dụng đất đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt đối với tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trước ngày Luật Đất đai có hiệu lực thi hành *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng*		

		hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính). - Một trong các loại giấy tờ sau: + Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có); + Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất về kết quả đấu giá quyền sử dụng đất không thành quy định tại điểm b khoản 6 Điều 125 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao các văn bản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai mà phải thu hồi đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ*		

		sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính); g) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất do các công ty nông, lâm nghiệp quản lý, sử dụng, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao Phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp tại địa phương đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Bản sao Phương án sử dụng đất đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt đối với diện tích đất thu hồi của công ty nông, lâm nghiệp quản lý, sử dụng để giao đất, cho thuê đất quy định tại các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Một trong các loại giấy tờ sau: + Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có); + Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền		

		sử dụng đất về kết quả đấu giá quyền sử dụng đất không thành quy định tại điểm b khoản 6 Điều 125 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao các văn bản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai mà phải thu hồi đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* h) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04a Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Một trong các giấy tờ sau: + Bản sao một trong các giấy chứng nhận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền		

		sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng trước ngày Luật số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành vẫn có giá trị pháp lý và không phải cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* + Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).* + Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc thể hiện thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán",		

		hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ	03 ngày làm	07 ngày làm

	Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa; trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng thì cơ quan lâm nghiệp kiểm tra thực địa hiện trạng khu rừng giữa hồ sơ và thực địa dự kiến giao; + Chuyển thông tin và bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính đến cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để xác định thông tin về diện tích đất lâm nghiệp, đối tượng rừng (trường hợp có chuyển mục đích sử dụng đất thuộc quy hoạch lâm nghiệp); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao rừng, cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	việc	việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng hoặc ban hành Quyết định gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Tham mưu trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Bàn giao đất hoặc bàn giao đất và bàn giao rừng trên thực địa thực hiện theo	2,5 ngày làm việc	5,5 ngày làm việc

		Mẫu số 11 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.		
Bước 10	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ[1]…

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã[2]:…….

1. Người đề nghị[3]:…….
2. Địa chỉ/trụ sở chính:……..……
3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……..……
4. Địa điểm thửa đất/khu đất/khu rừng/khu vực biển (tại xã/phường ……, tỉnh/thành phố …): …….
5. Diện tích đất (m^2): ……
6. Diện tích khu vực biển (m^2) (nếu có): …….
7. Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m^2) (nếu có):…….
8. Diện tích rừng (m^2) (nếu có): ……...
9. Để sử dụng vào mục đích:[4] ……
10. Hình thức sử dụng đất:[5]…….
11. Thời hạn sử dụng đất:……. Thời hạn sử dụng khu vực biển……
12. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định

[1] Giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất, đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp. Trường hợp đề nghị giao đất xây dựng công trình ngầm thì ghi rõ diện tích đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm quy định tại Điều 216 Luật Đất đai.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

(nếu có):[6] ……

13. Cam kết sử dụng đất, sử dụng khu vực biển, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về biển và hải, pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa và pháp luật khác có liên quan; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): .....

14. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7] .....

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

---

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và thuê rừng do người đề nghị lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

Mẫu số 02. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]…….

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất[2]: ……...

2. Địa chỉ/trụ sở chính:……..……..

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): …….

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[3]: …….

- Thời hạn sử dụng đất: ……..

- Hình thức sử dụng đất[4]:…….

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất: ……..

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: ……

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m^2) (nếu có): ……..

- Thời hạn sử dụng đất: …….

- Hình thức sử dụng đất[5]:……

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có)[6]: …….

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứngnhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):…….

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có) [7]……...

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất do người đề nghị lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai

Mẫu số 04a. Đơn đề nghị gia hạn sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]...

1. Người đề nghị[12]:

2. Địa chỉ/trụ sở chính: .....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin thửa đất/khu đất đang sử dụng:

a) Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số: .....

b) Diện tích đất (m^2): .....

c) Mục đích sử dụng đất[3]: .....

d) Thời hạn sử dụng đất: .....

đ) Tài sản gắn liền với đất hiện có: .....

e) Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): .....

g) Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp:

Số phát hành: .....; Số vào sổ: ....., ngày cấp: .....

h) Hình thức sử dụng đất: .....

5. Nội dung đề nghị gia hạn:

a) Thời gian đề nghị gia hạn sử dụng đất: …… đến ngày … tháng … năm …

b) Lý do gia hạn sử dụng đất: .....

6. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có[4]: .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;

Các cam kết khác (nếu có): .....

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp.

[4] Giấy tờ quy định tại thành phần hồ sơ của thủ tục.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 02B-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT KHÔNG ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, KHÔNG ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT; TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT THÔNG QUA ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT; GIAO ĐẤT VÀ GIAO RỪNG; CHO THUÊ ĐẤT VÀ CHO THUÊ RỪNG; GIA HẠN SỬ DỤNG ĐẤT KHI HẾT THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất".* *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo*		

		giá đất cụ thể) 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: a) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Dự án đầu tư đối với khu rừng đề nghị giao; báo cáo điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp (đối với trường hợp đề nghị giao đất và giao rừng). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Một trong các loại giấy tờ sau: + Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có). + Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất về kết quả đấu giá quyền sử dụng đất không thành quy định tại điểm b khoản 6 Điều 125 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao các văn bản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định		

		tại điểm i khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai mà phải thu hồi đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* b) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất thuộc diện không chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Dự án đầu tư đối với khu rừng đề nghị giao; báo cáo điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp (đối với trường hợp đề nghị giao đất và giao rừng); *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản*		

		chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính); - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* c) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Đất đai. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* d) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu		

		tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* đ) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất thuộc diện không chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số.		

		- Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* e) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất nông nghiệp do tổ chức, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao Phương án sử dụng đất đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt đối với tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trước ngày Luật Đất đai có hiệu lực thi hành *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).*		

		- Một trong các loại giấy tờ sau: + Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có); + Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất về kết quả đấu giá quyền sử dụng đất không thành quy định tại điểm b khoản 6 Điều 125 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao các văn bản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai mà phải thu hồi đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);*		

		g) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất do các công ty nông, lâm nghiệp quản lý, sử dụng, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Bản sao Phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp tại địa phương đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Bản sao Phương án sử dụng đất đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt đối với diện tích đất thu hồi của công ty nông, lâm nghiệp quản lý, sử dụng để giao đất, cho thuê đất quy định tại các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Một trong các loại giấy tờ sau: + Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có); + Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất về kết quả đấu giá quyền sử dụng đất không thành quy định tại điểm		

		b khoản 6 Điều 125 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao các văn bản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai mà phải thu hồi đất. - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* h) Thành phần hồ sơ đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04a Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Một trong các giấy tờ sau: + Bản sao một trong các giấy chứng nhận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng trước ngày Luật số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành vẫn có giá trị pháp lý và không phải cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người*		

		nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính). + Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).* + Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc thể hiện thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. *Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy		

		phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa; trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê	03 ngày làm việc	07 ngày làm việc

		rừng thì cơ quan lâm nghiệp kiểm tra thực địa hiện trạng khu rừng giữa hồ sơ và thực địa dự kiến giao; + Chuyển thông tin và bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính đến cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để xác định thông tin về diện tích đất lâm nghiệp, đối tượng rừng (trường hợp có chuyển mục đích sử dụng đất thuộc quy hoạch lâm nghiệp); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao rừng, cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.		
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng hoặc ban hành Quyết định gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	UBND tỉnh tại TTPVHCC			
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện xác định giá đất cụ thể.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Tham mưu tổ chức việc xác định giá đất cụ thể	Không tính vào thời gian giải quyết	
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện xác định giá đất cụ thể ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Sau khi có Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 9				
Bước 10	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Tham mưu trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Bàn giao đất hoặc bàn giao đất và bàn giao rừng trên thực địa thực hiện theo Mẫu số 11 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND	2,5 ngày làm việc	5,5 ngày làm việc

		ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.		
Bước 11	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ[1]…

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã[2]:…….

13. Người đề nghị[3]:…….

14. Địa chỉ/trụ sở chính:……..……

15. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……..……

16. Địa điểm thửa đất/khu đất/khu rừng/khu vực biển (tại xã/phường ……, tỉnh/thành phố …): …….

17. Diện tích đất (m^2): ……

18. Diện tích khu vực biển (m^2) (nếu có): …….

19. Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m^2) (nếu có):…….

20. Diện tích rừng (m^2) (nếu có): ……...

21. Để sử dụng vào mục đích:[4] ……

22. Hình thức sử dụng đất:[5]…….

23. Thời hạn sử dụng đất:……. Thời hạn sử dụng khu vực biển……

24. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định

---

[1] Giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất, đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp. Trường hợp đề nghị giao đất xây dựng công trình ngầm thì ghi rõ diện tích đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm quy định tại Điều 216 Luật Đất đai.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

(nếu có):[6] .....

13. Cam kết sử dụng đất, sử dụng khu vực biển, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về biển và hải, pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa và pháp luật khác có liên quan; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): .....

14. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7] .....

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

---

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và thuê rừng do người đề nghị lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

Mẫu số 02. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]…….

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất[2]: ……...

2. Địa chỉ/trụ sở chính:……..……..

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): …….

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[3]: …….

- Thời hạn sử dụng đất: ……..

- Hình thức sử dụng đất[4]:…….

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất: ……..

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: ……

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m^2) (nếu có): ……..

- Thời hạn sử dụng đất: …….

- Hình thức sử dụng đất[5]:……

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có)[6]: …….

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứngnhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):…….

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có) [7]……...

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

---

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất do người đề nghị lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai

Mẫu số 04a. Đơn đề nghị gia hạn sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]...

1. Người đề nghị[12]:

2. Địa chỉ/trụ sở chính: .....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin thửa đất/khu đất đang sử dụng:

a) Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số: .....

b) Diện tích đất (m^2): .....

c) Mục đích sử dụng đất[3]: .....

d) Thời hạn sử dụng đất: .....

đ) Tài sản gắn liền với đất hiện có: .....

e) Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): .....

g) Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp:

Số phát hành: .....; Số vào sổ: ....., ngày cấp: .....

h) Hình thức sử dụng đất: .....

5. Nội dung đề nghị gia hạn:

a) Thời gian đề nghị gia hạn sử dụng đất: …… đến ngày … tháng … năm …

b) Lý do gia hạn sử dụng đất: .....

6. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có[4]: .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;

Các cam kết khác (nếu có): .....

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp.

[4] Giấy tờ quy định tại thành phần hồ sơ của thủ tục.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 03A-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC CHUYỂN HÌNH THỨC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất"* *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Một trong các giấy tờ sau đây: + Một trong các Giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật số 31/2024/QH15;		

		+ Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật số 31/2024/QH15; + Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đất đai qua các thời kỳ. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.		

		7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa thửa đất. + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan	03 ngày làm việc	07 ngày làm việc

		chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.		
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày	2,75 ngày
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc

Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	2,5 ngày làm việc	5,5 ngày làm việc
Bước 10	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 03. Đơn đề nghị chuyển hình thức sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN HÌNH THỨC SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]…….

1. Người đề nghị[2]: ……

2. Địa chỉ/trụ sở chính:…….

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố...): ……

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[3]:……

- Thời hạn sử dụng đất: ……

- Hình thức sử dụng đất[4]:……

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất:…….

5. Nội dung đề nghị chuyển hình thức sử dụng đất:

- Diện tích (m^2):……

- Mục đích sử dụng đất[5]:……

- Thời hạn sử dụng đất:……

- Chuyển từ hình thức…….sang hình thức..... theo quy định của pháp luật về đất đai[6]

6. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền chuyển hình thức sử dụng đất

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[5] Ghi theo loại đất xác định theo quy định của pháp luật về đất đai hiện hành

[6] Ví dụ: từ hình thức Nhà nước cho thuê đất thu tiền hằng năm sang hình thức Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

pháp luật đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):.....

7. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7].....

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ đề nghị thay đổi hình thức sử dụng đất do người sử dụng đất lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

Quy trình số: 03B-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC CHUYỂN HÌNH THỨC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất"* *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Một trong các giấy tờ sau đây:		

		+ Một trong các Giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật số 31/2024/QH15; + Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật số 31/2024/QH15; + Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đất đai qua các thời kỳ. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai		

		hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định;	03 ngày làm việc	07 ngày làm việc

		- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa thửa đất. + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.		
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày	2,75 ngày
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện xác định giá đất cụ thể.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	và MT tại TTPVHCC			
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Tham mưu tổ chức việc xác định giá đất cụ thể	Không tính vào thời gian giải quyết	
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện xác định giá đất cụ thể ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Sau khi có Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 9				
Bước 10	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	2,5 ngày làm việc	5,5 ngày làm việc
Bước 11	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết	Người nộp hồ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua	Không tính vào thời gian giải	

quả	sơ	Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 03. Đơn đề nghị chuyển hình thức sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN HÌNH THỨC SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]…….

1. Người đề nghị[2]: ……

2. Địa chỉ/trụ sở chính:…….

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố...): ……

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[3]:……

- Thời hạn sử dụng đất: ……

- Hình thức sử dụng đất[4]:……

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất:…….

5. Nội dung đề nghị chuyển hình thức sử dụng đất:

- Diện tích (m^2):……

- Mục đích sử dụng đất[5]:……

- Thời hạn sử dụng đất:……

- Chuyển từ hình thức…….sang hình thức..... theo quy định của pháp luật về đất đai[6]

6. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền chuyển hình thức sử dụng đất

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[5] Ghi theo loại đất xác định theo quy định của pháp luật về đất đai hiện hành

[6] Ví dụ: từ hình thức Nhà nước cho thuê đất thu tiền hằng năm sang hình thức Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

pháp luật đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):.....

7. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7].....

Người làm đơn[8]

Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ đề nghị thay đổi hình thức sử dụng đất do người sử dụng đất lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

Quy trình số: 04A1-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DO THAY ĐỔI CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT; ĐIỀU CHỈNH THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư".* *- Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)*		

		4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Một trong các Giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật số 31/2024/QH15 hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật số 31/2024/QH15 hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có nội dung làm thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 116 Luật Đất đai. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);*		

		5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

		sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.		
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa thửa đất (nếu cần thiết); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	01 ngày làm việc	04 ngày làm việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	1,75 ngày làm việc	03 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết	0,125 ngày	0,125 ngày làm

	của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	làm việc	việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	0,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	01 ngày làm việc	3,25 ngày làm việc
Bước 10	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản	Không tính vào thời gian giải quyết	

		lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày làm việc**	**12 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 04. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH[1]....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [2]…….

1. Người đề nghị[3]: .....

2. Địa chỉ/trụ sở chính:.....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): .....
- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[4]:……
- Thời hạn sử dụng đất:……
- Hình thức sử dụng đất[5]:……..
- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất:…….

5. Lý do đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:.....

6. Thông tin đề nghị điều chỉnh so với quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã ban hành: .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê

[1] Ghi rõ đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc ghi rõ là đơn đề nghị sửa chữa thông tin sai sót trong quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định giao đất; cho thuê đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có):.....

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 04B1-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DO THAY ĐỔI CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT; ĐIỀU CHỈNH THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư".* *- Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất ((Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)*		

		4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Một trong các Giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật số 31/2024/QH15 hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật số 31/2024/QH15 hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có nội dung làm thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 116 Luật Đất đai. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan (bản chụp) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực đến nộp trực tiếp để Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu hoặc nộp bản sao đã có công chứng hoặc chứng thực qua dịch vụ bưu chính).* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận		

		- Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp,	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

		hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.		
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa thửa đất (nếu cần thiết); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	01 ngày làm việc	04 ngày làm việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	1,75 ngày làm việc	03 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	TTPVHCC			
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện xác định giá đất cụ thể.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Tham mưu tổ chức việc xác định giá đất cụ thể	Không tính vào thời gian giải quyết	
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện xác định giá đất cụ thể ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Sau khi có Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	0,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 9				
Bước 10	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	01 ngày làm việc	3,25 ngày làm việc
Bước 11	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	tại TTPVHCC			
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày làm việc**	**12 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 04. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH[1]....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [2]…….

1. Người đề nghị[3]:

.....

2. Địa chỉ/trụ sở chính:.....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): .....
- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[4]:……
- Thời hạn sử dụng đất:……
- Hình thức sử dụng đất[5]:……..
- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất:…….

5. Lý do đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:.....

6. Thông tin đề nghị điều chỉnh so với quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã ban hành: .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của

---

[1] Ghi rõ đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc ghi rõ là đơn đề nghị sửa chữa thông tin sai sót trong quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định giao đất; cho thuê đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có):.....

Người làm đơn

Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/
Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 04A2-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DO THAY ĐỔI CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT; ĐIỀU CHỈNH THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư".* - *Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:		

		- Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04b Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép thay đổi thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Một trong các Giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện		

		nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau:	03 ngày làm việc	07 ngày làm việc

		+ Kiểm tra thực địa thửa đất (nếu cần thiết); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.		
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ	Lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc

	thuộc Sở NNMT	23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.		
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	2,5 ngày làm việc	5,5 ngày làm việc
Bước 10	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 04b. Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]...

1. Người sử dụng đất[2]:

2. Địa chỉ/trụ sở chính: .....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin về thửa đất/khu đất đang sử dụng:

a) Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số: .....

b) Diện tích đất (m^2): .....

c) Mục đích sử dụng đất[3]: .....

d) Thời hạn sử dụng đất: .....

đ) Tài sản gắn liền với đất hiện có: .....

e) Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, tỉnh...): .....

g) Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp:

Số phát hành: ...; Số vào sổ: ....., Ngày cấp: .....

5. Nội dung xin điều chỉnh thời hạn sử dụng đất: từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm...

6. Lý do xin điều chỉnh thời hạn sử dụng đất: .....

7. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có[4]: .....

8. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh thời hạn cấp tỉnh/cấp xã nơi có đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp.

[4] Giấy tờ quy định tại trình tự, thủ tục trong lĩnh vực về đất đai ban hành kèm theo Quyết định này.

pháp luật đất đai, nộp tiền sử dụng đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):……..

Người làm đơn

Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 04B2-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DO THAY ĐỔI CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT; ĐIỀU CHỈNH THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư".* - *Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)*		

		4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04b Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép thay đổi thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Một trong các Giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.		

		- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định;	03 ngày làm việc	07 ngày làm việc

		- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa thửa đất (nếu cần thiết); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.		
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện xác định giá đất cụ thể.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Tham mưu tổ chức việc xác định giá đất cụ thể	Không tính vào thời gian giải quyết	
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện xác định giá đất cụ thể ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Sau khi có Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 9				
Bước 10	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	2,5 ngày làm việc	5,5 ngày làm việc
Bước 11	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 04b. Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [1]...

1. Người sử dụng đất[2]:

2. Địa chỉ/trụ sở chính: .....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin về thửa đất/khu đất đang sử dụng:

a) Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số: .....

b) Diện tích đất (m^2): .....

c) Mục đích sử dụng đất[3]: .....

d) Thời hạn sử dụng đất: .....

đ) Tài sản gắn liền với đất hiện có: .....

e) Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, tỉnh...): .....

g) Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp:

Số phát hành: ...; Số vào sổ: ....., Ngày cấp: .....

5. Nội dung xin điều chỉnh thời hạn sử dụng đất: từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm...

6. Lý do xin điều chỉnh thời hạn sử dụng đất: .....

7. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có[4]: .....

8. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của

---

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh thời hạn cấp tỉnh/cấp xã nơi có đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp.

[4] Giấy tờ quy định tại trình tự, thủ tục trong lĩnh vực về đất đai ban hành kèm theo Quyết định này.

pháp luật đất đai, nộp tiền sử dụng đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):……..

Người làm đơn

Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 05A-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DO SAI SÓT VỀ RANH GIỚI, VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG GIỮA BẢN ĐỒ QUY HOẠCH, BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH, QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ SỐ LIỆU BÀN GIAO ĐẤT TRÊN THỰC ĐỊA

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa".* *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:		

		- Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	NNMT tại TTPVHCC	2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.		
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa thửa đất (nếu cần thiết); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh. + Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	01 ngày làm việc	04 ngày làm việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo	1,75 ngày làm	03 ngày làm

	VP UBND tỉnh	VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	việc	việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	0,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	01 ngày làm việc	3,25 ngày
Bước 10	Bộ phận Một cửa của Sở	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	NNMT tại TTPVHCC			
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày làm việc**	**12 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 04. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH[1]....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [2]…….

1. Người đề nghị[3]:

.....

2. Địa chỉ/trụ sở chính:.....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): .....
- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[4]:……
- Thời hạn sử dụng đất:……
- Hình thức sử dụng đất[5]:……..
- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất:…….

5. Lý do đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:.....

6. Thông tin đề nghị điều chỉnh so với quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã ban hành: .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của

---

[1] Ghi rõ đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc ghi rõ là đơn đề nghị sửa chữa thông tin sai sót trong quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định giao đất; cho thuê đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có):.....

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/
Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 05B-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT DO SAI SÓT VỀ RANH GIỚI, VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG GIỮA BẢN ĐỒ QUY HOẠCH, BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH, QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ SỐ LIỆU BÀN GIAO ĐẤT TRÊN THỰC ĐỊA

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải tính theo giá đất cụ thể)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa".* *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải tính theo giá đất cụ thể)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:		

		- Nhập thông tin trên mẫu Đơn (e-form) theo Mẫu số 04 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

	NNMT tại TTPVHCC	2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.		
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa thửa đất (nếu cần thiết); + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh. + Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	01 ngày làm việc	04 ngày làm việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo	1,75 ngày làm	03 ngày làm

	VP UBND tỉnh	VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	việc	việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện xác định giá đất cụ thể.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Tham mưu tổ chức việc xác định giá đất cụ thể	Không tính vào thời gian giải quyết	
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện xác định giá đất cụ thể ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Sau khi có Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	0,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 9				
Bước 10	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp;	01 ngày làm việc	3,25 ngày làm việc

		- Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.		
Bước 11	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày làm việc**	**12 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 04. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH[1]....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã [2]…….

1. Người đề nghị[3]:

.....

2. Địa chỉ/trụ sở chính:.....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): .....
- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[4]:……
- Thời hạn sử dụng đất:……
- Hình thức sử dụng đất[5]:……..
- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất:…….

5. Lý do đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:.....

6. Thông tin đề nghị điều chỉnh so với quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã ban hành: .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của

---

[1] Ghi rõ đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc ghi rõ là đơn đề nghị sửa chữa thông tin sai sót trong quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền quyết định giao đất; cho thuê đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có):.....

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/
Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 06A-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, GIAO KHU VỰC BIỂN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG LẤN BIỂN

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển".* *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo Bảng giá đất)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Dự án đầu tư lấn biển hoặc hạng mục lấn biển của dự án đầu tư đã được cơ quan		

		nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.		

		9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa; trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng thì cơ quan lâm nghiệp kiểm tra thực địa hiện trạng khu rừng giữa hồ sơ và thực địa dự kiến giao; + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh.	03 ngày làm việc	07 ngày làm việc

		- Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.		
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải	2,5 ngày làm	5,5 ngày làm

	Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Bàn giao đất hoặc bàn giao đất và bàn giao rừng trên thực địa thực hiện theo Mẫu số 11 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC. Thời điểm xác định người sử dụng đất phải đưa đất vào sử dụng tính từ ngày có thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu đối với toàn bộ hoặc từng phần diện tích đã hoàn thành hoạt động lấn biển theo tiến độ của dự án đầu tư lấn biển hoặc hạng mục lấn biển trong dự án đầu tư.	việc	việc
Bước 10	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổngss Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ[1]…

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã[2]:…….

25. Người đề nghị[3]:…….

26. Địa chỉ/trụ sở chính:……..……

27. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……..……

28. Địa điểm thửa đất/khu đất/khu rừng/khu vực biển (tại xã/phường ……, tỉnh/thành phố …): …….

29. Diện tích đất (m^2): ……

30. Diện tích khu vực biển (m^2) (nếu có): …….

31. Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m^2) (nếu có):…….

32. Diện tích rừng (m^2) (nếu có): ……...

33. Để sử dụng vào mục đích:[4] ……

34. Hình thức sử dụng đất:[5]…….

35. Thời hạn sử dụng đất:……. Thời hạn sử dụng khu vực biển……

36. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định

---

[1] Giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất, đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp. Trường hợp đề nghị giao đất xây dựng công trình ngầm thì ghi rõ diện tích đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm quy định tại Điều 216 Luật Đất đai.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

(nếu có):[6] ……

13. Cam kết sử dụng đất, sử dụng khu vực biển, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về biển và hải, pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa và pháp luật khác có liên quan; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): .....

14. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7] .....

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và thuê rừng do người đề nghị lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

Quy trình số: 06B-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, GIAO KHU VỰC BIỂN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG LẤN BIỂN

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải tính theo giá đất cụ thể)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển".* *(Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải tính theo giá đất cụ thể)* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Đơn đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển (e-form) theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Dự án đầu tư lấn biển hoặc hạng mục lấn biển của dự án đầu tư đã được cơ quan		

		nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật số 31/2024/QH15 (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* - Bản trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.		

		9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Kiểm tra thực địa; trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng thì cơ quan lâm nghiệp kiểm tra thực địa hiện trạng khu rừng giữa hồ sơ và thực địa dự kiến giao; + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh.	03 ngày làm việc	07 ngày làm việc

		- Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.		
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển kết quả cho Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu thực hiện xác định giá đất cụ thể.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 8	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	Tham mưu tổ chức việc xác định giá đất cụ thể	Không tính vào thời gian giải quyết	
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện xác định giá đất cụ thể ngay khi thực hiện Bước 8				
Bước 9	Chuyên viên Phòng QLĐĐ	Sau khi có Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc

	thuộc Sở NNMT	theo Mẫu số 10 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị cho cơ quan thuế; trình Lãnh đạo ký duyệt; nộp hồ sơ trực tuyến cho cơ quan thuế.		
Hệ thống mặc định chuyển hồ sơ về trạng thái chờ thực hiện thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế và chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất ngay khi thực hiện Bước 9				
Bước 10	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Nhận Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính trên Hệ thống liên thông giải quyết TTHC hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; - Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật đất đai; - Chuyển bản sao Giấy chứng nhận và hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp; - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất theo Mẫu số 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị; - Bàn giao đất hoặc bàn giao đất và bàn giao rừng trên thực địa sssthực hiện theo Mẫu số 11 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC. Thời điểm xác định người sử dụng đất phải đưa đất vào sử dụng tính từ ngày có thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu đối với toàn bộ hoặc từng phần diện tích đã hoàn thành hoạt động lấn biển theo tiến độ của dự án đầu tư lấn biển hoặc hạng mục lấn biển trong dự án đầu tư.	2,5 ngày làm việc	5,5 ngày làm việc
Bước 11	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu	Không tính vào thời gian giải quyết	

		chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ csông.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ[1]…

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã[2]:…….

37. Người đề nghị[3]:…….

38. Địa chỉ/trụ sở chính:……..……

39. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):……..……

40. Địa điểm thửa đất/khu đất/khu rừng/khu vực biển (tại xã/phường ……, tỉnh/thành phố …): …….

41. Diện tích đất (m^2): ……

42. Diện tích khu vực biển (m^2) (nếu có): …….

43. Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m^2) (nếu có):…….

44. Diện tích rừng (m^2) (nếu có): ……...

45. Để sử dụng vào mục đích:[4] ……

46. Hình thức sử dụng đất:[5]…….

47. Thời hạn sử dụng đất:……. Thời hạn sử dụng khu vực biển……

48. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định

---

[1] Giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[2] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền giao đất; cho thuê đất; giao đất, cho thuê đất, đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng.

[3] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[4] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp. Trường hợp đề nghị giao đất xây dựng công trình ngầm thì ghi rõ diện tích đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm quy định tại Điều 216 Luật Đất đai.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

(nếu có):[6] ……

13. Cam kết sử dụng đất, sử dụng khu vực biển, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về biển và hải, pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa và pháp luật khác có liên quan; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): .....

14. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7] .....

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và thuê rừng do người đề nghị lập phải có theo quy định.

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

Quy trình số: 07-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC TỔ CHỨC KINH TẾ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, NHẬN GÓP VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư".* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị chấp thuận cho tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo Mẫu số 32 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị) *(Hình thức nộp: Bản chính hoặc đính kèm bản điện tử có ký số).* - Trích lục địa chính hoặc trích đo địa chính khu đất nhà đầu tư đề xuất thực hiện		

		dự án. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				

Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu thực hiện các công việc sau: + Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ. Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì. + Có văn bản thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh. - Chuyển hồ sơ liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	9,625 ngày làm việc	16,625 ngày làm việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ cho Chuyên viên phụ trách lĩnh vực đất đai của VP UBND tỉnh	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	- Xử lý hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận	4,75 ngày làm việc	4,75 ngày làm việc

		góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. - Chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.		
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**15 ngày làm việc**	**22 ngày làm việc**

Mẫu số 32. Văn bản đề nghị chấp thuận cho tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

…[1]…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:……..	*……, ngày ... tháng ... năm ….*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân[2]……..

1. Tổ chức đề nghị thực hiện dự án[3]……..……..

2. Người đại diện hợp pháp[4]……..……..……

3. Địa chỉ/trụ sở chính: ……..……..……..

4. Địa chỉ liên hệ: ……..……..……..……

5. Địa điểm thửa đất/khu đất đề nghị cho tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư[5]: ……..……..

6. Tổng diện tích thửa đất/khu đất[6] (m^2): ……....., gồm:

- Diện tích đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền chuyển nhượng, cho thuê quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất ……..

- Diện tích đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không có quyền chuyển nhượng, cho thuê quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất (nếu có): ……

- Diện tích đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý (nếu có) ……

7. Mục đích sử dụng đất sau khi nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất: …….....

8. Thời hạn sử dụng đất sau khi nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất: .....

8a. Hình thức giao đất/cho thuê đất sau khi nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất : .....

9. Thông tin về khả năng thực hiện dự án sau khi nhận chuyển nhượng, thuê

---

[1] Ghi rõ tên tổ chức kinh tế theo giấy tờ pháp lý khi thành lập, đăng ký….

[2] Ghi rõ tên cấp tỉnh/cấp xã nơi có đất

[3] Ghi rõ tên và các thông tin theo giấy tờ về thành lập/đăng ký kinh doanh/chứng nhận đầu tư....

[4] Ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu;

[5] Ghi: (1) tên đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh; (2) ghi tên thôn/ấp/bản/làng/buôn/sóc.... (nếu có); (3) thông tin khu đất theo hồ sơ địa chính (nếu có).

[6] Ghi: (1) tổng diện tích khu đất ghi theo giấy tờ về quyền sử dụng đất của người sử dụng đất hoặc hồ sơ địa chính hoặc số liệu đo đạc của tổ chức liên quan...; (2) ghi diện tích từng loại đất theo phân loại đất nếu có thông tin.

quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất:

a) Thông tin về năng lực tài chính của tổ chức: dự kiến về tổng mức đầu tư….., vốn thuộc sở hữu……, vốn huy động…… từ các tổ chức, cá nhân….., vốn từ ngân sách nhà nước (nếu có) …….....

b) Thông tin về dự án đầu tư có sử dụng đất của tổ chức kinh tế: tên, quy mô, địa điểm, tiến độ, trong thời gian sử dụng đất có hay không có vi phạm pháp luật về đất đai ……..……

c) Thông tin về khả năng thỏa thuận thành công với người sử dụng đất để nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án .....……

d) Thông tin về đăng ký nhu cầu sử dụng đất để thực hiện dự án khi cơ quan có thẩm quyền lập/điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (nếu có) …….

10. Các thông tin khác liên quan đến dự án (nếu có) …….....

11. Cam kết:

a) Sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;

b) Các cam kết khác (nếu có) ……..…….....

ĐẠI DIỆN...
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Quy trình số: 08A-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC SỬ DỤNG ĐẤT KẾT HỢP ĐA MỤC ĐÍCH, GIA HẠN PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT KẾT HỢP ĐA MỤC ĐÍCH

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp sử dụng đất kết hợp đa mục đích)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích" (Trường hợp sử dụng đất kết hợp đa mục đích).* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Nhập thông tin trên mẫu Văn bản đề nghị sử dụng đất kết hợp đa mục đích (e-form) theo Mẫu số 23 ban hành kèm theo Quyết định số 59/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị được xác thực bằng tài khoản định danh VNeID của công dân/tổ chức hoặc đính kèm bản điện tử có ký số. - Phương án sử dụng đất kết hợp. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp*		

		nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính); - Giấy chứng nhận đã cấp hoặc một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* Đối với trường hợp đã có nội dung sử dụng đất lâm nghiệp kết hợp để xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp được thể hiện ở phương án quản lý rừng bền vững và đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của khu rừng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì người sử dụng đất không phải lập phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích. 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số		

		điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp trình UBND tỉnh xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp. Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	6,625 ngày làm việc	13,625 ngày làm việc
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				

Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh xem xét chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp, trường hợp không chấp thuận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do. Trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày làm việc**	**17 ngày làm việc**

* Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form)

Mẫu số 23. Đơn đề nghị sử dụng đất kết hợp đa mục đích

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng ... năm .....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG ĐẤT KẾT HỢP ĐA MỤC ĐÍCH

Kính gửi:[1] .....

1. Người sử dụng đất[2]:

2. Địa chỉ/trụ sở chính: .....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): .....

4. Thông tin về thửa đất/khu đất đang sử dụng:

a) Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số: .....

b) Diện tích đất (m^2): .....

c) Mục đích sử dụng đất[3]: .....

d) Thời hạn sử dụng đất: .....

đ) Tài sản gắn liền với đất hiện có: .....

e) Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): .....

g) Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp:

Số phát hành: ...; Số vào sổ: ....., ngày cấp: .....

5. Nội dung đề nghị sử dụng đất kết hợp:

a) Mục đích sử dụng đất kết hợp: .....

b) Diện tích sử dụng đất kết hợp: .....

c) Lý do: .....

6. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có[4]: .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, nộp tiền sử dụng đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;

---

[1] Ghi rõ tên cơ quan, người có thẩm quyền cấp tỉnh/cấp xã nơi có đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu…; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế…

[3] Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án… thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp.

[4] Giấy tờ quy định tại trình tự, thủ tục trong lĩnh vực về đất đai.

Các cam kết khác (nếu có): .....

Người làm đơn

Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
(Nếu xác thực bằng tài khoản định danh, Hệ thống tự động điền cụm từ "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà…. ; có số tài khoản định danh… ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày…/ Nếu là bản điện tử đính kèm phải ký số xác thực)

Quy trình số: 08B-ĐĐ-CT

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC SỬ DỤNG ĐẤT KẾT HỢP ĐA MỤC ĐÍCH, GIA HẠN PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT KẾT HỢP ĐA MỤC ĐÍCH

Áp dụng tại cơ quan: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp)

Quy trình lần lượt theo thứ tự từng cơ quan tham gia giải quyết TTHC				
Quy trình	**Đối tượng thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện**	*Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; đặc khu Cồn Cỏ; các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn*
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	**I. Nộp hồ sơ trực tuyến:** 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: *https://dichvucong.gov.vn.* 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ. 3. Chọn cơ quan thực hiện là Sở Nông nghiệp và Môi trường, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ thủ tục *"Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích" (Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp).* 4. Cập nhật, tải lên đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản chụp scan thì người nộp mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);* 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Nộp sau khi hồ sơ được tiếp nhận - Sau khi cán bộ gửi yêu cầu thanh toán, công dân đăng nhập vào tài khoản tại		

		trang DVC → truy cập tài khoản → "Danh mục hồ sơ" → nhấn xem thông tin chi tiết hồ sơ → chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý". - Mức thu phí/lệ phí: theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hiện hành. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				
Bước 1	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, quét (scan), cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên Phòng QLĐĐ; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc

Bước 2	Chuyên viên Phòng QLĐĐ thuộc Sở NNMT	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chuyên viên Phòng QLĐĐ tham mưu văn bản thông báo chuyển đến Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC; trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp trình UBND tỉnh xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp. Trường hợp phối hợp bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan chủ trì.. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC.	3,625 ngày	10,625 ngày
Bước 3	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	Chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại UBND tỉnh				
Bước 4	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chuyên viên VP UBND tỉnh.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND và UBND tỉnh chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp, trường hợp không chấp thuận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do. Trả kết quả cho Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC.	2,75 ngày làm việc	2,75 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận Một cửa của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của VP UBND tỉnh tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận Một cửa của Sở NN và MT tại TTPVHCC.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường				

Bước 7	Bộ phận Một cửa của Sở NNMT tại TTPVHCC	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp hồ sơ theo các hình thức đã đăng ký.	0,125 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**07 ngày làm việc**	**14 ngày làm việc**